

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/2026/NQ-CP

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính,
cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Chính phủ ban hành Nghị quyết về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ
tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn
hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục
hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của
Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ
tướng Chính phủ.

Điều 2. Nguyên tắc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh

Việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều
kiện đầu tư kinh doanh phải bảo đảm tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, tạo
lập môi trường kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng; thúc đẩy đổi
mới, sáng tạo; tăng tính chủ động của chính quyền địa phương; nâng cao
hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản
trị hành chính.

Điều 3. Cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Phân cấp thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

3. Các văn bản quy phạm pháp luật thực hiện sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết này.

4. Quy định về mẫu đơn, tờ khai của thủ tục hành chính theo quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 4. Tổ chức thi hành

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

a) Chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này;

b) Trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật theo các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này để cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện kinh doanh bảo đảm có hiệu lực trước ngày 01 tháng 3 năm 2027;

c) Công bố thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính;

2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức tham gia xây dựng, ban hành Nghị quyết này được xem xét loại trừ, miễn hoặc giảm trách nhiệm theo quy định tại khoản 11 Điều 68 của Luật Ban hành văn bản

quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 29 tháng 4 năm 2026 đến hết ngày 01 tháng 3 năm 2027, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

Trường hợp luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; nghị định, nghị quyết của Chính phủ; quyết định của Thủ tướng Chính phủ có quy định về thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh liên quan đến quy định tại Nghị quyết này được thông qua hoặc ban hành sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực và thời điểm có hiệu lực trong khoảng thời gian từ ngày 29 tháng 4 năm 2026 đến trước ngày 01 tháng 3 năm 2027 thì các quy định tương ứng trong Nghị quyết này hết hiệu lực kể từ thời điểm các văn bản quy phạm pháp luật đó có hiệu lực.

2. Các quy định về phân cấp tại Phụ lục I có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2026 đến hết ngày 01 tháng 3 năm 2027.

Các quy định về cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh quy định tại Mục 2 Phụ lục II có hiệu lực cùng thời điểm với Phụ lục IV Luật Đầu tư năm 2025.

3. Trong thời gian quy định của Nghị quyết này có hiệu lực, nếu quy định về thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh trong Nghị quyết này khác với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thì thực hiện theo quy định của Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính được đơn giản hóa thuộc các lĩnh vực quy định tại Điều 3 và các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hoặc đã được đóng dấu bưu chính trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì thực hiện theo quy định của pháp luật đang có hiệu lực điều chỉnh trong lĩnh vực đó tại thời điểm hồ sơ được tiếp nhận, phù hợp với thời điểm áp dụng của từng quy định theo Điều 5 Nghị quyết này.

2. Đối với hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính được cắt giảm thuộc các lĩnh vực quy định tại Điều 3 và các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hoặc đã được đóng dấu bưu chính trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì dừng việc giải quyết thủ tục hành chính, hoàn trả hồ sơ cho cá nhân, tổ chức nếu có yêu cầu.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CDS (2).

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Phạm Thị Thanh Trà